

PHỤ LỤC 2

BIỂU THU THẬP SỐ LIỆU PHỤC VỤ QUẢN LÝ VÀ GIẢM NHẸ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH LĨNH VỰC XÂY DỰNG DÀNH CHO TOÀ NHÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ

(Kèm theo công văn số 24.41/BXD-KHCNMT&VLXD ngày 22 tháng 4 năm 2025)

PHẦN 1. THÔNG TIN TỔNG HỢP HOẠT ĐỘNG TOÀ NHÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ

PHẦN 2. SỐ LIỆU TÍNH MỨC PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

PHẦN 3. SỐ LIỆU TÍNH KẾT QUẢ GIẢM NHẸ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

PHẦN 1. THÔNG TIN TỔNG HỢP HOẠT ĐỘNG TOÀ NHÀ THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ

1	Tên toà nhà						
2	Địa chỉ						
3	Thông tin cơ bản						
	a	Năm bắt đầu vận hành	b. Mã số thuế				
	c	Loại hình thương mại, dịch vụ					
4	Ban Quản lý, chủ đầu tư						
	a	Tên đơn vị	b. Mã số thuế				
	c	Địa chỉ					
5	Người phụ trách cung cấp thông tin						
	a	Họ và tên					
	b	Chức vụ, phòng ban					
	c	Điện thoại	d. Email				
6	Quy mô toà nhà						
	TT	Hạng mục	Đơn vị	Thiết kế			
				Năm 2014	Năm 2024	Năm 2025 (dự kiến)	Năm 2030 (dự kiến)
	a	Diện tích sàn xây dựng	m2				
	b	Diện tích sàn sử dụng	m2				
7	Tỷ lệ lấp đầy						
	TT	Hạng mục	Đơn vị	Tỷ lệ lấp đầy			
				Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Quý 1 năm 2025 (sơ bộ)
	a	Tỷ lệ lấp đầy	%				
8	Cơ sở đã bao giờ thực hiện kiểm kê khí nhà kính cho toà nhà chưa?						
	☐	Có, đã thực hiện cho (các) năm					
	☐	Không, chưa bao giờ thực hiện					
	Nếu đã thực hiện kiểm kê khí nhà kính, vui lòng cung cấp báo cáo kết quả kiểm kê khí nhà kính						
9	Cơ sở có cần hướng dẫn thực hiện kiểm kê khí nhà kính cho toà nhà không?						
	☐	Có cần hướng dẫn					
	☐	Không cần hướng dẫn					
	Nếu có, vui lòng cho biết nội dung cần hướng dẫn						
10	Vui lòng cho biết phạm vi có thể áp dụng các biện pháp giảm nhẹ phát thải khí nhà kính dưới đây đối với toà nhà trong thời gian tới						
		Giải pháp	Phạm vi có thể thực hiện và hiệu quả dự kiến				
	a	Tăng hiệu suất sử dụng năng lượng					
	b	Lắp đặt và sử dụng năng lượng mặt trời					
	c	Cải tạo công trình, thay thế thiết bị, hệ thống làm mát					
	d	Thay thế, loại bỏ nhiên liệu có nguồn gốc hoá thạch					
	e	Giải pháp khác					

PHẦN 2. SỐ LIỆU TÍNH MỨC PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

I Số liệu tính phát thải khí nhà kính từ sử dụng nhiên liệu cho quá trình đốt									
STT		Thông số	Lượng sử dụng					Nhiệt trị*	
			Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Q1 năm 2025	Đơn vị	Giá trị
Than	1		tấn					TJ/tấn	
	2		tấn					TJ/tấn	
	3		tấn					TJ/tấn	
Xăng, dầu	1	Xăng A95, A92	1000 lít						
	2	Xăng E5, Ron 92	1000 lít						
	3	Xăng E10, Ron 92	1000 lít						
	4	Dầu DO	1000 lít						
			tấn						
	5	Dầu FO	1000 lít						
		tấn							
Khí	1	Khí LPG	tấn					TJ/tấn	
			1000 lít					TJ/1000 lít	
Sinh khối	1		tấn					TJ/tấn	
	2		Sm3					TJ/Sm3	
Khác	1								
	2								
*1 Kcal = 0,004184 MJ									
II Số liệu tính phát thải khí nhà kính từ sử dụng thiết bị, hệ thống làm mát									
STT		Tên môi chất	Đơn vị	Lượng nạp thêm					
				Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Q1 năm 2025		
Môi chất làm lạnh	1	R410A	kg						
	2	R32	kg						
	3	R404A	kg						
	4	R407C	kg						
	5	R123	kg						
	6	R22	kg						
	7		kg						
	8		kg						
	9		kg						
III Số liệu tính phát thải khí nhà kính từ sử dụng điện									
STT		Thông số	Đơn vị	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Q1 năm 2025		
Điện	1	Điện mua vào	kWh						
	2	Điện mặt trời	kWh						
	5	Điện bán ra	kWh						

PHẦN 3. SỐ LIỆU TÍNH KẾT QUẢ GIẢM NHỆ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH

I	Giải pháp tăng hiệu suất sử dụng năng lượng											
	Từ năm 2014 đến nay, cơ sở có bao giờ cải tiến, thay thế thiết bị (biển tần, đèn, bom, quạt, máy nén,...) nhằm tăng hiệu quả sử dụng năng lượng không? ☐ Có, đã thực hiện ☐ Không, chưa thực hiện <i>Nếu có, cung cấp thông tin tối đa 5 giải pháp tiêu biểu nhất</i>											
1.1	Tên giải pháp tăng hiệu suất sử dụng năng lượng 1					Năm thực hiện		Năm hoàn thành				
	Phạm vi thực hiện											
	Kết quả đạt được											
	STT		Thông số liên quan đến giải pháp thực hiện		Đơn vị	Giá trị				Nhiệt trị		
						Trước khi thực hiện	Sau khi thực hiện	Năm 2024	Q1 năm 2025	Đơn vị	Giá trị	
	Nhiên liệu	1										
		2										
		3										
	Điện	1	Điện mua vào									
		2	Điện bán ra									
	Hoạt động	1										
		2										
1.2	Tên giải pháp tăng hiệu suất sử dụng năng lượng 2					Năm thực hiện		Năm hoàn thành				
	Phạm vi thực hiện											
	Kết quả đạt được											
	STT		Thông số liên quan đến giải pháp thực hiện		Đơn vị	Giá trị				Nhiệt trị		
						Trước khi thực hiện	Sau khi thực hiện	Năm 2024	Q1 năm 2025	Đơn vị	Giá trị	
	Nhiên liệu	1										
		2										
		3										
	Điện	1	Điện mua vào									
		2	Điện bán ra									
	Hoạt động	1										
		2										
1.3	Tên giải pháp tăng hiệu suất sử dụng năng lượng 3					Năm thực hiện		Năm hoàn thành				
	Phạm vi thực hiện											
	Kết quả đạt được											
	STT		Thông số liên quan đến giải pháp thực hiện		Đơn vị	Giá trị				Nhiệt trị		
						Trước khi thực hiện	Sau khi thực hiện	Năm 2024	Q1 năm 2025	Đơn vị	Giá trị	
	Nhiên liệu	1										
		2										
		3										
	Điện	1	Điện mua vào									
		2	Điện bán ra									
	Hoạt động	1										
		2										
1.4	Tên giải pháp tăng hiệu suất sử dụng năng lượng 4					Năm thực hiện		Năm hoàn thành				

3 Giải pháp cải tạo công trình, cải tiến, thay thế thiết bị, hệ thống làm mát										
Từ năm 2014 đến nay, cơ sở có bao giờ cải tạo công trình, cải tiến, thay thế thiết bị, hệ thống điều hoà, tủ lạnh, tủ mát, tủ đông... có hiệu suất sử dụng năng lượng cao hơn hoặc/và có sử dụng các môi chất làm mát có hệ số tiềm năng âm lên toàn cầu thấp hơn. không? ☐ Có, đã thực hiện ☐ Không, chưa thực hiện Nếu có, cung cấp thông tin tối đa 2 giải pháp tiêu biểu nhất										
3.1		Tên giải pháp cải tạo công trình, cải tiến, thay đổi thiết bị, hệ thống làm					Năm thực hiện			
							Năm hoàn thành			
		Phạm vi thực hiện								
		Kết quả đạt được								
		STT		Thông số liên quan đến giải pháp thực hiện		Đơn vị	Giá trị		Nhiệt trị	
							Trước khi thực hiện		Sau khi thực hiện	Năm 2024
							Q1 năm 2025		Đơn vị	Giá trị
		Nhiên liệu		1						
				2						
		Điện		1 Điện mua vào						
				2 Điện bán ra						
		Môi chất nạp thêm		1						
				2						
				3						
				4						
				5						
		Hoạt động		1 Diện tích sàn sử dụng						
3.2		Tên giải pháp cải tạo công trình, cải tiến, thay đổi thiết bị, hệ thống làm					Năm thực hiện			
							Năm hoàn thành			
		Phạm vi thực hiện								
		Kết quả đạt được								
		STT		Thông số liên quan đến giải pháp thực hiện		Đơn vị	Giá trị		Nhiệt trị	
							Trước khi thực hiện		Sau khi thực hiện	Năm 2024
							Q1 năm 2025		Đơn vị	Giá trị
		Nhiên liệu		1						
				2						
		Điện		1 Điện mua vào						
				2 Điện bán ra						
		Môi chất nạp thêm		1						
				2						
				3						
				4						
				5						
		Hoạt động		1 Diện tích sàn sử dụng						
4 Giải pháp thay thế, loại bỏ nhiên liệu có nguồn gốc hoá thạch (trừ lắp đặt điện mặt trời)										
Từ năm 2014 đến nay, cơ sở có bao giờ sử dụng và thay thế nhiên liệu hóa thạch (than, dầu, khí) bằng nhiên liệu sạch (điện, sinh khối) không? ☐ Có, đã thực hiện ☐ Không, không dùng nhiên liệu hoá thạch, chưa thực hiện Nếu có, cung cấp thông tin 2 giải pháp tiêu biểu nhất										

4.1	Tên giải pháp thay thế, loại bỏ nhiên liệu hoá thạch 1			Năm thực hiện							
				Năm hoàn thành							
	Phạm vi thực hiện										
	Kết quả đạt được										
	STT		Thông số liên quan đến giải pháp thực hiện	Đơn vị	Giá trị				Nhiệt trị		
					Trước khi thực hiện	Sau khi thực hiện	Năm 2024	Q1 năm 2025	Đơn vị	Giá trị	
	Nhiên liệu	1									
		2									
		3									
	Điện	1	Điện mua vào								
		3	Điện bán ra								
	Hoạt động	1									
2											
4.2	Tên giải pháp thay thế, loại bỏ nhiên liệu hoá thạch 1			Năm thực hiện							
				Năm hoàn thành							
	Phạm vi thực hiện										
	Kết quả đạt được										
	STT		Thông số liên quan đến giải pháp thực hiện	Đơn vị	Giá trị				Nhiệt trị		
					Trước khi thực hiện	Sau khi thực hiện	Năm 2024	Q1 năm 2025	Đơn vị	Giá trị	
	Nhiên liệu	1									
		2									
		3									
	Điện	1	Điện mua vào								
		3	Điện bán ra								
	Hoạt động	1									
2											
5 Giải pháp khác											
	Từ năm 2014, cơ sở có lthực hiện các giải pháp giảm nhẹ phát thải khác mà chưa được đề cập đến ở trên không?										
	☐ Có, đã thực hiện ☐ Không, chưa thực hiện										
	Nếu có, cung cấp thông tin										
	Tên giải pháp khác							Năm thực hiện			
								Năm hoàn thành			
	Phạm vi thực hiện										
	Kết quả đạt được										
	STT		Thông số liên quan đến giải pháp thực hiện	Đơn vị	Giá trị				Nhiệt trị		
					Trước khi thực hiện	Sau khi thực hiện	Năm 2024	Q1 năm 2025	Đơn vị	Giá trị	
	Nhiên liệu	1									
2											
3											
Điện	1	Điện mua vào									
	2	Điện bán ra									
Hoạt động	1										
	2										

Xin chân thành cảm ơn./.